TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 223/2018/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 10 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2018/TLST-HNGĐ ngày 30/8/2018 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Đặng Ngọc T, sinh năm: 1984; Địa chỉ cư trú: Ấp 01, xã L, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị P, sinh năm: 1985; Địa chỉ cư trú: Ấp 03, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Lâm Thị A, sinh năm: 1966, địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước;

3.2. Ngân hàng V do ông Nguyễn Văn B đại diện theo ủy quyền.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Ngọc T và chị Bùi Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Đặng Tấn H, sinh ngày 05/10/2006 và Đặng Tấn C, sinh ngày 25/4/2009 cho chị Bùi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

2.2.Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Anh Đặng Ngọc T phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009613 ngày 29/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành hoàn trả cho anh Đặng Ngọc T số tiền còn lại là 150.000 đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ung Thị Ngọc Thanh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).